



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : _____ Yes, _____ No

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.



1. APPLICANT IN VIETNAM

LÊ

Last

NGOC

Middle

ĐĂNG

First

Current Address 530^A/27 LIÊN TỈNH B STREET, BÌNH DỨC VILLAGE

Date of Birth JANUARY 1ST 1944 Place of Birth LONG XUYEN TOWN, AN GIANG PROVINCE
BÌNH LONG - CHÂU ĐỐC

Previous Occupation (before 1975) LIEUTENANT & COMMANDER COMPANY
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From JUNE 23th 1975 To JULY 10th 1980

3. SPONSOR'S NAME: _____

Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: OCTOBER 12th 1989

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

LÊ - NGOC - DANG

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1/ LÊ - THỊ - HƯƠNG	1947	WIFE
2/ LÊ THỊ TUYẾT - MAI	1966	DAUGHTER MARRIED
3/ LÊ NGOC HAI DANG	1965	SON
4/ LÊ NGOC SON DANG	1968	SON
5/ LÊ THỊ THUY NHIEN	1971	DAUGHTER
6/ LÊ NGOC HUU TRUNG	MAY 5 th 1972	SON
7/ LÊ THỊ THUY TRANG	MARCH 31 th 1973	DAUGHTER
8/ LÊ NGOC CHI HIU	FEBRUARY 25 th 1974	SON

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : LÊ NGOC ĐĂNG
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : JANUARY 1st 1944 Bình Long - CHÂU ĐỐC
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): NAM Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): CÓ
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 530^A/27 ĐƯỜNG LIÊN TỈNH B - Phường Bình Đức
(Dia chi tai Viet-Nam) Thị xã Long Xuyên - Tỉnh An Giang

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) CÓ No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): 23-6-1975 To (Den): 10-7-1980

PLACE OF RE-EDUCATION: TRẠI CẢI TẠO XUYỀN-MỘC - TỈNH ĐỒNG NAI
CAMP (Trai tu):

PROFESSION (Nghe nghiep): QUÂN - NHÂN

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap huc): TRUNG-ĐÚY
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): ĐẠI-ĐỘI-TRƯỞNG
Date (nam): 1969-1974

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): _____
IV Number (So ho so): _____
No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): (8) tám
(Ten than nhan thap tang) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 530^A/27 ĐƯỜNG LIÊN-TỈNH B
PHƯỜNG BÌNH ĐỨC - THỊ XÃ LONG-XUYỀN TỈNH AN-GIANG

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Ngươi Bao tro): _____

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): _____

NAME & SIGNATURE: LÊ-NGOC-ĐĂNG Đăng
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) 530^A/27 ĐƯỜNG
LIÊN TỈNH B, PHƯỜNG BÌNH ĐỨC, THỊ XÃ LONG XUYỀN, TỈNH AN-GIANG

DATE: OCTOBER 12th 1980
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LÊ - NGOC - ĐĂNG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1/ LÊ - THỊ - HƯỜNG	1947	Vợ
2/ LÊ THỊ TUYẾT - MAI	1966	Con gái có chồng
3/ LÊ NGOC HẢI ĐĂNG	1965	Con Trai
4/ LÊ NGOC SƠN ĐĂNG	1968	Con Trai
5/ LÊ THỊ THUY NHIÊN	1971	Con gái
6/ LÊ NGOC HỮU TRUNG	MAY 5 th 1972	Con Trai
7/ LÊ THỊ THUY TRANG	MARCH 31 th 1973	Con gái
8/ LÊ NGOC CHI HIẾU	FEBRUARY 25 th 1974	Con Trai

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

BỊ THU-HỒI BẰNG LÁI		CHỮ KÝ và con dấu
Từ _____	_____	ngày _____
Đến _____	_____	_____
Từ _____	_____	ngày _____
Đến _____	_____	_____
Từ _____	_____	ngày _____
Đến _____	_____	_____
Từ _____	_____	ngày _____
Đến _____	_____	_____

SAO Y BẢN CHÍNH



26/10/84

THỦ KÝ

Phạm Văn Chính

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ CÔNG-CHÁNH
và
GIAO-THÔNG VẬN-TÀI
KHU NAM NAM-PHẦN
SỞ KIỂM-SOÁT XE TỰ-ĐỘNG

BẰNG LÁI XE
TỰ-ĐỘNG

SỐ : 1017940

017940

Tên và họ: Lê Ngọc Đăng Tục danh: _____ Quốc-tịch: Vietnam Ngày sinh: 01.1.1948 Nơi sinh: Bình Long (Châu Đức) Nghề-nghiep: Quản Nhân Địa chỉ: Đại Lộ 25/10 Hẻm 4-280	HẠNG XE ĐƯỢC PHÉP LÁI		NGÀY CÓ HIỆU LỰC	PHÚ HIỆU và con dấu
Cấp tại Cần Thơ	A	XE MÁY DẦU	Cần Thơ, ngày 11.11.67 Kỹ sư thừa ủy-nhiệm	
Ngày 11 tháng 11 năm 1967 Kỹ sư thừa ủy-nhiệm		XE MÁY DẦU CÓ GẮN XE BIỂN <i>Thị tại Chơr đơ</i>	LÊ-ĐÌNH-SẦU	
	B	XE XÍCH LÔ MÁY XE BA BÁNH GẮN MÁY (đùng vận-tải công-cộng, hành khách và hàng-hóa)	Cần Thơ, ngày _____ Kỹ sư thừa ủy-nhiệm	
		B XE DU LỊCH (TRỌNG TẢI DƯỚI 3 T 500) <i>Thị tại Chơr đơ</i>	Cần Thơ, ngày 11.11.67 Kỹ sư thừa ủy-nhiệm	
	C	C XE TRỌNG TẢI TRÊN 3 T 500	Cần Thơ, ngày _____ Kỹ sư thừa ủy-nhiệm	
		D XE VẬN-TẢI CÔNG-CỘNG (HÀNH-KHÁCH — HÀNG-HÓA)	Cần Thơ, ngày _____ Kỹ sư thừa ủy-nhiệm	
 LÊ-ĐÌNH-SẦU	D		Logi B — Logi C	

BỘ NỘI VỤ
Trại CT Xuyên Mộc
Số : 410 / GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
:-:-

II- TÂY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31/5/1961 của Bộ nội vụ
Thí hành quyết định tha số 76 ngày 1/7/1980 của Bộ nội vụ
Nay cấp giấy tha cho anh có tên sau đây :

Họ, tên khai sinh :

Họ, tên thường gọi :

Họ, tên bí danh :

Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1944

Nơi sinh :

Nơi ĐK NKT trước khi bị bắt : xã 55 ấp Vĩnh Tâm, xã Bình Long,
huyện Châu Phú tỉnh An Giang

Can tội : *Trùng tu* : Đại đội trưởng địa phương quân vùng
Bị bắt ngày : 23-6-1975

Theo quyết định số 142 ngày 22 tháng 08 năm 1978 của Bộ
nội vụ

Đã bị tăng án : lần, cộng thành năm

Đã được giảm án : lần, cộng thành tháng

Nay về cư trú tại : xã 55 ấp Vĩnh Tâm, xã Bình Long,
huyện Châu Phú tỉnh An Giang quản chế 12 tháng

Nhận xét quá trình cải tạo
Đã nhận thức được quá khứ tội lỗi làm tay sai cho Mỹ ngụy
trước kia. Luôn có nhiều biểu hiện tỏ ra ăn năn, hối cải
Khái báo có phần thành khẩn. Tham gia lao động tích cực
năng suất, mức khoán được giao. Học tập tiếp thu nhanh, chấp
hành nội quy kỷ luật chưa có gì sai phạm lớn
Đề nghị địa phương giáo dục tiếp.



Lăn tay ngón trỏ phải

Của : *Le Ngoc Dang* người được cấp giấy

Danh bạ số :

Lập tại :



Họ tên, chữ ký

Le Ngoc Dang

Le Ngoc Dang

10 tháng 10 năm 1980

Giám thị

Thiền : Võ Cẩm



Long Xuyên, ngày 17-12-1989

Kính gửi:

Bà Chủ tịch Hội gia đình tu nhân

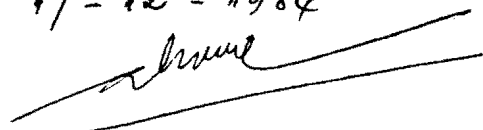
Chính trị Việt Nam

Gia đình chúng tôi xin chân thành
cảm tạ lòng ưu ái đặc biệt vô bờ
bên vực Bà, đối với dạng của chúng tôi.

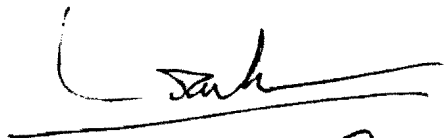
Chúng tôi mong rằng sau khi nhận
được đơn này, Bà vui lòng nhìn chat
thời-gian quý-báu, phục tiếp đề' gia
đình chúng tôi được an tâm hẳn.

Trân trọng cảm ơn Bà, kính
chúc Bà được nhiều sức khỏe.

17-12-1984



Nguyễn an. Hồng



Lê ngọc Trang

Địa chỉ hiện tại của tôi:

LÊ - NGOC - ĐĂNG

530^A/27 Đường Liên Tỉnh 9 B

H. Bình Khánh . P. Bình Đức .

Thị xã Long Xuyên

TỈNH - AN - GIANG

K/ý Bà Khắc Minh Thảo -

Xin chân thành cảm tạ Bà đã vui lòng giúp
đỡ tôi; tôi vừa nhận được thư của anh Huỳnh
Đặng Giai. Nhắc đầy kinh giới thiệu đến
Bà và quý Hôi một số người bạn nữa: Anh
Lê - ngọc - Đăng và Anh Nguyễn anh
Hoang. Rất mong Bà và quý Hôi vui lòng
chiều cõ. Chúng tôi kính giới thiệu đến Bà và quý
Hôi lòng biết ơn chân thành và thâm trọng.

Thân mến .

Trân

Huỳnh - Thanh - Trùng
5/11/85